

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 95/2022/HS-ST
Ngày: 19/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Mão.

Bà Bùi Thị Hoa.

Bà Lê Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị PH Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 12/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/6/1974, tại huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Họ và tên cha: Trần Văn Vinh (đã chết); Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Tý, sinh năm 1949; Vợ: Điền Thị H, sinh năm: 1973; Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 1994, nhỏ nhất sinh năm: 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ,

tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 30/12/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phan Thị Ngọc, Văn phòng luật sư Thành Diệp & Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* Bà Điền Thị H, sinh năm 1973. Thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 h 00' ngày 30/12/2021, tại thôn Thủy Phong, xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Thanh CH phát hiện Điền Thị H (sinh năm: 1973, trú tại: thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe máy SIRIUS, màu trắng, xanh BKS 37E1-452.48 chở Trần Văn L (sinh năm: 1974, trú tại: thôn Chính Thanh, xã Võ Liệt, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An) ngồi phía sau đi hướng từ cửa khẩu Thanh Thủy về xã Võ Liệt có nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã ra tín hiệu dừng pH tiện để kiểm tra. Phát hiện trên yên xe giữa Điền Thị H và Trần Văn L 01 (một) túi ni lông màu đen bên trong có 02 (hai) gói ni lông màu trắng chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) gói ni lông màu xanh chứa các viên nén màu hồng; 02 (hai) bánh hình chữ nhật chứa chất bột màu trắng (đều nghi là ma túy). Trần Văn L khai nhận đó là ma túy, L vận chuyển cho một người đàn ông quốc tịch Lào để lấy tiền công.

Quá trình điều tra khai nhận về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 6/2021, Trần Văn L đi bẫy thú rừng tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông xưng tên là Phụng, quốc tịch Lào (L không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Quá trình tiếp xúc, nói chuyện thì người này thuê L vận chuyển ma túy từ biên giới Việt Nam - Lào vào Việt Nam, sẽ trả tiền công cho L. Trần Văn L đồng ý và được người đàn ông Lào đưa cho một chiếc điện thoại có lắp sẵn sim bên trong. người đàn ông trên sử dụng số điện thoại Lào liên lạc và nói L đến khu vực rừng thuộc xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH để nhận ma túy và hứa sẽ trả tiền công là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), L đồng ý. Khoảng 06 h 00', ngày 29/12/2021, L nói vợ là Điền Thị H dùng xe máy SIRIUS, màu trắng,

xanh BKS 37E1-452.48 chở Ln khu vực Khe Cát thuộc xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An để bày thú, chặt giang. Đến nơi, L xuống xe, đi bộ một mình Ln khu vực biên giới còn H đi xe máy về nhà. Khoảng 12 h 00', cùng ngày, L đến khu vực đường biên giới và ngồi chờ ở một lán trại bỏ hoang. Một lúc sau, người đàn ông thuê L vận chuyển ma túy xuất hiện. L và người này ăn uống, nói chuyện và nghỉ ngơi qua đêm tại lán. Đến khoảng 12 h 00', ngày 30/12/2021, người đàn ông đó đưa cho L 01 (một) túi ni lông màu đen, bên trong chứa ma túy và nói L đưa về nhà cất giấu, khi nào người này đến lấy thì sẽ trả tiền công. L đồng ý và cầm túi ni lông màu đen chứa ma túy đó đi bộ về nhà. Khi đến khu vực Khe Cát thuộc xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An thì L gọi điện cho vợ là Diên Thị H đến chở về. Khi H đi xe máy SIRIUS, màu trắng, xanh BKS 37E1-452.48 đến nơi thì L lấy bó giang buộc vào mạn sườn của xe, cầm túi ni lông màu đen chứa ma túy để ở yên xe, giữa chỗ ngồi của H và L. Sau đó, H điều khiển xe máy chở L đi về. Đến khu vực đường Quốc lộ 46 thuộc địa phận thôn Thủy Phong, xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH thì bị Công an huyện Thanh CH đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng ma túy. Kết luận giám định số 104/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 05/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"- 02 mẫu chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1, M2) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng (02 gói) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H có tổng khối lượng là 1496,21g.

"- 02 mẫu các viên nén màu hồng (kí hiệu M3, M4) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng (02 gói) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H có tổng khối lượng là 38,39g.

"- 02 mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M5, M6) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng (02 bánh) thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn L và Diên Thị H có tổng khối lượng là 539,82g".

Ngoài ra còn thu giữ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng, xanh gắn biển kiểm soát 37E1-452.48; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có vỏ, bàn phím, màn hình điện thoại màu đen; 01

(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 có vỏ màu xanh, bàn phím, màn hình điện thoại màu đen, thu giữ của Trần Văn L; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, không có ốp lưng, được dán bằng băng dính màu xanh, thu giữ của Điền Thị H.

Cáo trạng số 94/CT-VKS-P1 ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn L về: "Tội Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng và phát biểu quan điểm: Việc truy tố bị cáo về tội "Tội vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển tương đối lớn, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L không tranh luận về tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội là do hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo cũng chưa được hưởng lợi gì khi thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tranh luận bào chữa và nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của các bị cáo.

[1.1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Do hám lợi, Trần Văn L đã nhận lời với một người đàn ông quốc tịch Lào (không rõ địa chỉ) để vận chuyển ma túy, lấy tiền công. Ngày 30/12/2021, tại khu vực rừng biên giới Việt Nam – Lào, thuộc xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH, Trần Văn L đã gặp và nhận của người đàn ông (Lào) số lượng ma túy gồm 1534,6 gam ma túy (Methamphetamine) và 539,82 gam ma túy (Heroine) đưa về nhà L cất giấu, khi nào người này đến lấy thì sẽ trả tiền công là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Khi Trần Văn L đi đến khu vực đường Quốc lộ 46 thuộc địa phận thôn Thủy Phong, xã Thanh Thủy, huyện Thanh CH thì bị Công an huyện Thanh CH, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật là ma túy.

Hành vi nhận ma túy của người đàn ông quốc tịch Lào đưa về nhà cất giấu để lấy tiền công hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy bị cáo Trần Văn L vận chuyển gồm 1534,6 gam ma túy (Methamphetamine) và 539,82 gam ma túy (Heroine). Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h, khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất hành vi phạm tội:

[2.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông bà nội được tặng thưởng huy CH kháng chiến, bố đẻ bị cáo đã tham gia cách mạng. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Trong tình hình hiện nay ma túy là hiểm họa của toàn nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xã hội. Khối lượng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển là rất lớn, nếu không bị phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Vì vậy, mặc dù có một số tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích trên, nhưng cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhất, loại

bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe tội phạm và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại thu giữ của bị cáo có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Chiếc điện thoại thu giữ của chị Điền Thị H và chiếc xe máy, xét thấy không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho chị Điền Thị H.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có thu nhập, không hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn L, Tử hình về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 470,82 gam ma túy Heroine; 1.397,05 gam ma túy Methamphetamin là vật chứng ma túy của vụ án còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh thu giữ của

Trần Văn L.

- Trả lại cho chị Điền Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng, xanh.

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Văn L, được quyền kháng cáo Bản án Ln Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để được ân giảm án tử hình./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường